

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2018/HS-ST

Ngày: 07/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Văn Thương
2. Ông: Lường Văn Hịa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện VKSND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Thiều Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07/3/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2018/TLST-HS ngày 11/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2018/QĐXXST-HS ngày 22/02/2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Thào Thị B; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1984, tại Điện Biên.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Bản Huổi C, xã Na T, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: làm nương; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: H' Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thào A X (đã chết) và con bà Vàng Thị Nh (Đã chết); có chồng Vũ A D và 02 người con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: sử dụng ma túy từ năm 2015; bị tạm giữ tạm giam từ ngày 30/11/2017 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quang Kh

Là Luật sư - Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt bào chữa cho bị cáo.

3. Người phiên dịch cho bị cáo: Chá A Đ

Trú tại: Bản Huổi Un, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 30/11/2017, Thào Thị B đi bộ từ nhà ở bản Huổi Ch, xã Na Tông, huyện Điện B mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại cuối đường thuộc bản Huổi Ch, B gặp và hỏi mua được 01 gói heroine được gói bằng ni lon màu hồng và 01 gói được gói bằng nilon màu trắng bên trong có chứa 05 viên Methamphetamine với giá 550.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc H'Mông khoảng 35 tuổi mà bị cáo B không biết tên địa chỉ. Sau khi mua được ma túy, B cầm số ma túy về nhà và lấy gói chứa 05 viên Methamphetamine chia làm 03 gói, trong đó: 02 gói mỗi gói chứa 02 viên Methamphetamine và 01 gói chứa 01 viên Methamphetamine. B cất giấu gói có 01 viên Methamphetamine dưới nệm ngủ của gia đình còn gói heroine B cất giấu ở góc nhà mục đích để sử dụng dần, 02 gói Methamphetamine còn lại B cầm ở tay để sử dụng.

Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày khi B chưa kịp sử dụng số ma túy đang cầm trên tay thì bị tổ công tác phối hợp giữa Công an huyện Điện B với Đoàn biên phòng Mường Nhé và Công an xã Na T phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên tay phải của B 02 gói nilon màu hồng bên trong mỗi gói chứa 02 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine. Đến 15 giờ 50 phút cùng ngày, qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo đã thu giữ tại dưới nệm giường ngủ của của gia đình bị cáo 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 01 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine và thu giữ tại góc trong nhà bị cáo 01 gói nghi là heroine.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng hồi 21 giờ 00 phút ngày 30/11/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên đã xác định: Số vật chứng thu giữ khi bắt quả tang của Thào Thị B có khối lượng là 0,38 gam, trích mẫu gửi giám định 0,2 gam. Số vật chứng thu giữ qua khám xét nhà bị cáo: Số cục bột màu trắng nghi là heroine có khối lượng 1,49 gam trích mẫu 0,08 gam gửi giám định; vật chứng còn lại 01 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp có khối lượng là 0,11 gam, gửi toàn bộ giám định.

Tại Bản kết luận giám định số: 153/GĐ-PC54 ngày 14/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện B đã kết luận: Số mẫu vật gửi giám định thu giữ của Thào Thị B là heroine và Methamphetamine. Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 25/QĐ-VKS-HS ngày 10/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Thào Thị B về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; Khoản 3 Điều 7/BLHS năm 2015 về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội; Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Thào Thị B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,49 gam Methamphetamine, đã trích mẫu gửi giám định 0,31 gam không hoàn lại mẫu; 1,49 gam heroine đã trích mẫu 0,08 gam gửi giám định không hoàn mẫu sau giám định

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 /BLTTHS năm 2015 và điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là hộ nghèo sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại quyết định số 900/QĐ -TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của chương trình 135 giai đoạn 2017 - 2020, đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cũng nhất trí với bản cáo trạng truy tố và Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đề nghị. Nhất trí với việc áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV; Khoản 3 Điều 7/BLHS năm 2015 về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội; Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015; Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 và việc không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền, miễn án phí cho bị cáo. Người bào chữa đưa ra các luận điểm như bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ, nhận thức xã hội thấp và lạc hậu lại phải nuôi hai con nhỏ, bị cáo là người nghiện ma túy, tàng trữ để sử dụng. Bản thân chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo mức án khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo không có ý kiến gì bổ sung vào lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận gì thêm với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo cũng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Do cần có ma túy để sử dụng và thỏa mãn cơn nghiện của mình nên bị cáo đã đi mua heroine và Methamphetamine về để sử dụng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Ngày 30/11/2017 bị cáo Thào Thị B đã có hành vi tàng trữ 0,49 gam Methamphetamine và 1,49 gam heroine với mục đích sử

dụng cho bản thân bị cáo ngoài ra không có mục đích nào khác. Hành vi phạm tội của bị cáo Thảo Thị B đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 194/BLHS năm 1999 và điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và môi trường nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể Nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng Nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện B truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã tàng trữ hai chất ma túy khác nhau: 0,49 gam Methamphetamine và 1,49 gam heroine để sử dụng, tổng khối lượng của 2 chất ma túy trên là 1,98 gam thuộc điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Căn cứ Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 về thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành. Hành vi phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo Thảo Thị B theo Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 đã có hiệu lực pháp luật từ 01/01/2018 quy định mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Điểm i Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung có mức hình phạt nhẹ hơn Khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999, HĐXX xét thấy cần áp dụng điều luật có mức hình phạt nhẹ hơn trên để áp dụng đối với bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Thảo Thị B sinh ra và lớn lên tại Điện Biên không đi học ở nhà cùng gia đình. Đến năm 2005 xây dựng gia đình với Vừ A D và có 02 người con, Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2015. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nguồn gốc số heroine và Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người phụ nữ dân tộc H' Mông không biết tên, địa chỉ tại cuối bản Huổi Ch, xã Na T, huyện Điện B nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo Khoản 5 Điều 249/BLHS năm 2015. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, lại là người nghiện nguồn thu nhập chính nhờ làm

ruộng nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,49 gam Methamphetamine, đã trích mẫu gửi giám định 0,31 gam không hoàn lại mẫu; 1,49 gam heroine đã trích mẫu 0,08 gam gửi giám định không hoàn mẫu sau giám định

[7] Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Thảo Thị B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017/QH 14 ngày 20/6/2017; Điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV, Khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo: 30 (Ba mươi) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 30/11/2017.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,49 gam Methamphetamine, đã trích mẫu gửi giám định 0,31 gam không hoàn lại mẫu; 1,49 gam heroine đã trích mẫu 0,08 gam gửi giám định không hoàn mẫu sau giám định

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên hồi 08 giờ 30 phút ngày 12 tháng 01 năm 2018)

3. Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 07/3/2018.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- Phòng HSNVCA T Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- THA DS Điện Biên, THA HS;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đình Hà

